

THÔNG BÁO

CÔNG KHAI THÔNG TIN CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO THỰC TẾ TRONG NĂM HỌC 2018 - 2019

Phần A: CÔNG KHAI THÔNG TIN VỀ QUY MÔ ĐÀO TẠO HIỆN TẠI

STT	Khối ngành	Quy mô đào tạo hiện tại										
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học		Cao đẳng		Cao đẳng sư phạm		Trung cấp sư phạm		Tổng cộng
				Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học	
1	Khối ngành I	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/	0
2	Khối ngành II	/	/	270	/	15	/	/	/	/	/	285
3	Khối ngành III	/	/	2122	5	86	/	/	/	/	/	2213
4	Khối ngành IV	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/	0
5	Khối ngành V	/	12	3637	8	116	/	/	/	/	/	3773
6	Khối ngành VI	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/	0
7	Khối ngành VII	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/	0
	Tổng cộng		12	6029	13	217						6271

Người lập bảng: THS. LÊ THỊ NGỌC PHƯƠNG

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ
SÀI GÒN
PGS. TS. CAO HÀO THI

THÔNG BÁO

CÔNG KHAI THÔNG TIN CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO THỰC TẾ TRONG NĂM HỌC 2018 - 2019

Phần B: CÔNG KHAI THÔNG TIN VỀ SINH VIÊN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC VÀ TỶ LỆ SINH VIÊN CÓ VIỆC LÀM SAU 01 NĂM RA TRƯỜNG

STT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau một năm ra trường (%)
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
1	Khối ngành I	/	/	/	/	/
2	Khối ngành II	100	/	3.00%	52.00%	97.33%
3	Khối ngành III	432	/	0.23%	19.68%	95.28%
4	Khối ngành IV	/	/	/	/	/
5	Khối ngành V	647	/	0.46%	17.62%	96.72%
6	Khối ngành VI	/	/	/	/	/
7	Khối ngành VII	/	/	/	/	/
	Tổng cộng	1179	0.00%	0.59%	21.29%	96.23%

Người lập bảng: THS. LÊ THỊ NGỌC PHƯƠNG

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ
SÀI GÒN

PGS. TS. CAO HÀO THI